

CÔNG AN TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0005637 /QĐ-XPNC

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính

PHÒNG CÔNG AN XÃ VĨNH LÔNG (3)

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ (4) NH 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất; (5)

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 0047198 /BB-VPNC lập ngày 22/01/2024;

Căn cứ Biên bản phiên giải trình trực tiếp số: /BB-GTTT lập ngày / / (nếu có);

Căn cứ Biên bản số: /BB-XM lập ngày / / xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính (nếu có);

Căn cứ Quyết định số: 14 /QĐ-GQXP ngày 31/12/2023 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> (**) có tên sau đây:

<Họ và tên> (**): Huỳnh Thị Thu Phương. Giới tính: Nữ. Ngày, tháng, năm sinh: / / 1997.

Quốc tịch: VN. Nghề nghiệp: làm thuê. Nơi ở hiện tại: ấp Văn Trà, xã Văn Giáo, huyện Bình Minh.

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: / ngày cấp: / /; nơi cấp: / /.

<Tên của tổ chức> (**): / Địa chỉ trụ sở chính: / Mã số doanh nghiệp: /.

Số GCNĐKĐT/DN hoặc GPTL/ĐKTL: /; ngày cấp: / /; nơi cấp: / /.

Người đại diện theo pháp luật (5): / Giới tính: / Chức danh (6): /.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: (7) không chấp hành các biện pháp xử phạt, xe máy.

/.

3. Quy định tại: (8) Điều 3, khoản 3, Điều 6 NH 123/2021/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): /.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): /.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: (9) phạt tiền.

Cụ thể: (10) 500.000 (Năm trăm nghìn đồng).

/.

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): /.

Cụ thể: (11) /.

Thời hạn thực hiện hình thức xử phạt bổ sung là / <ngày/tháng> (**), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có): /.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả (13) / ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có): (14) /.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do <ông (bà)/tổ chức> (**) bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

<Ông (bà)/Tổ chức> (**) có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là: / (Bằng chữ: /) cho: (15)

/ là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ (16) 24/01/2024.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) (17) Phương là <cá nhân/người đại diện của tổ chức> (**) bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết

định này để chấp hành.

<Ông (bà)/Tổ chức> (**) có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà <ông (bà)/tổ chức> (**) không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) <Ông (bà)/Tổ chức> (**) bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại (19) ngân hàng NN & PTNC chi nhánh.

hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số: (20) / của (21) / trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận

được Quyết định này.

Hoặc <ông (bà)/tổ chức> (**) bị xử phạt có tên tại Điều 1 nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 78

Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) <Ông (bà)/Tổ chức> (**) bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ (22) / để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

c) <Ông (bà)/Tổ chức> (**) (18) Phương có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo

quy định của pháp luật.

2. Gửi cho (21) / để thu tiền phạt.

3. Gửi cho (23) / để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho (24) / để biết và phối hợp thực hiện. /.

(25)

(6) đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)

/.

/.

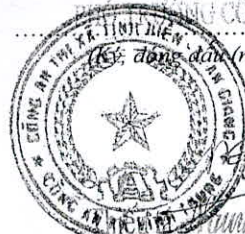
/.

/.

/.

/.

/.



(***) Quyết định đã giao trực tiếp cho < cá nhân/người đại diện của tổ chức > (*) vi phạm

vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 24/10/2024

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

phương

Hà Nội Thủ Thiệu Phương



Mẫu số:03C

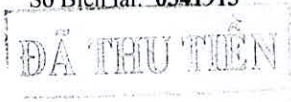
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN LAI THU THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ THU PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
(Áp dụng đối với trường hợp in từ chương trình ứng dụng thu ngân sách nhà nước)

Liên số:..... Lưu tại:.....

Số Seri: **BDU0601/18**

Số Biên lai: **0341913**



Thu phạt

Nội dung phạt: Công an xã Vĩnh Trung - ATGT; Trace:018811

Thu phí, lệ phí

Tên loại phí, lệ phí:.....

Thu thuế

Người nộp thuế: **Huỳnh Thị Thu Phương**

Mã số thuế/CMND/HC:

Địa chỉ: **Văn Giáo Tỉnh Biên AG**

Huyện: **Huyện Tịnh Biên**

Tỉnh: **Tỉnh An Giang**

Theo quyết định số: **0005637**

ngày: **24/01/2024**

của: **Công an xã Vĩnh Trung - ATGT**

Đơn vị nhận tiền: **KBNN Tỉnh Biên - An Giang**

STT	Nội dung các khoản nộp Ngân sách/Mã định danh hồ sơ(ID)	Số tiền
1	Thu phạt an toàn giao thông cấp huyện	500 000
2	Phạt chậm nộp	0
Tổng cộng		500 000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Năm trăm nghìn đồng./.**

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

Người nộp tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người thu tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đồng Huyền Ngân